



**KINH VỀ BẢN NGUYỆN, CÔNG ĐỨC
CỦA
PHẬT ĐƯỢC SỰ
LƯU LY QUANG NHƯ LAI**



Phật lịch 2568

TADYATHA:
OM BEKANZE BEKANZE MAHA BEKANZE
RANDA SAMUGATE SOHA



Nam Mô Dược Sư
Lưư Ly Quang Vương Phật

KINH DƯỢC SƯ

Phục dĩ:

Lưu ly tịnh cảnh, quang minh chiếu triệt hà sa;
Mãn nguyệt uy dung, thần lực phú trì vạn loại;
Xảo thí phương tiện, Bát Đại Bồ Tát tham tùy;
Hộ giáo lưu truyền, thất thiên Dược Xoa ủng vệ.

Việt Nam quốc, ... Tỉnh ..., Huyện (Quận) ... Xã
(Phường) ... Thôn... Xóm..., Tổ ..., Đường/Phố,
số nhà Ngã đệ tử ... (*chúng đẳng*), tu hương hiến
cúng, tụng Dược Sư chi tôn kinh, lễ Lưu Ly chi
quang Phật; dĩ tư minh phúc, dụng tế âm dương;
tâm thành bái can, thành ý tương ân; kiên thân bái
bach, Kim Tướng quang trung, phù thùy chiếu
giám.

❀ Nam mô Đông phương Tiêu Tai Diên Thọ Dược
Sư Lưu Ly Quang Vương Phật kim hoa tọa hạ. (1 lễ)

❀ Nam mô Bồ xứ Nhật Quang Biến Chiếu Bồ Tát
tọa hạ. (1 lễ)

❀ Nam mô Bồ xứ Nguyệt Quang Biến Chiếu Bồ
Tát tọa hạ. (1 lễ)

❀ Nam mô Thập Nhị Dược Vương, Dược Thượng
Bồ Tát Ma Ha Tát; Tam Giới Thánh Hiền, Tứ Phủ
vạn linh, tả hữu Dược Xoa Thần Vương, chư Thiên,
Tiên chúng, nhất thiết Thiện thần. (1 lễ)

DÂNG HƯƠNG

Giới hương, định hương, dũ tuệ hương,
Giải thoát, giải thoát tri kiến hương,
Quang minh vân đài biến Pháp giới,
Cúng dường thập phương Tam Bảo tiền.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Hát (3 lần)

Cúng dàng dĩ, nhất thiết cung kính: Nhất tâm kính
lễ thập phương pháp giới thường trụ Tam Bảo. (1 lễ)

NGUYỆN HƯƠNG

Nguyện thử diệu hương vân,
Biến mãn thập phương giới,
Cúng dường nhất thiết Phật,
Tôn pháp chư Bồ Tát,
Vô biên Thanh Văn chúng,
Cập nhất thiết Thánh Hiền,
Duyên khởi quang minh đài,
Xứng tính tác Phật sự,
Phổ huân chư chúng sinh,
Giai phát Bồ Đề tâm,
Viễn ly chư vọng nghiệp,
Viên thành vô thượng đạo.

Nam mô hương cúng dàng Bồ Tát Ma Ha Tát (3 xá)

TÁN PHẬT

Pháp vương vô thượng tôn,
Tam giới vô luân thất.
Thiên nhân chi Đạo sư,
Tứ sinh chi từ phụ.
Ư nhất niệm quy y,
Năng diệt tam kỳ nghiệp.
Xưng dương nhược tán thán,
Ưc kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỢNG

Năng lễ, sở lễ tính không tịch,
Cảm ứng đạo giao nan tư nghi,
Ngã thử đạo tràng như đế châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐỈNH LỄ

❁ Nhất tâm đỉnh lễ, Đông phương Quang thắng thế giới - Thiện Danh Xưng Cát Tường Như Lai, biến pháp giới chư Phật. (1 lễ)

❁ Nhất tâm đỉnh lễ, Đông phương Diệu bảo thế giới - Bảo Nguyệt Trí Nghiêm Quang Âm Tự Tại Vương Như Lai, biến pháp giới chư Phật. (1 lễ)

❁ Nhất tâm đỉnh lễ, Đông phương Viên mãn hương tích thế giới - Kim Sắc Bảo Quang Diệu Hạnh Thành Tụ Như Lai, biến pháp giới chư Phật. (1 lễ)

❁ Nhất tâm đỉnh lễ, Đông phương Vô ưu thế giới - Vô Ưu Tối Thắng Cát Tường Như Lai, biến pháp giới chư Phật. (1 lễ)

❁ Nhất tâm đỉnh lễ, Đông phương Pháp Tràng thế giới - Pháp Hải Lô Âm Như Lai, biến pháp giới chư Phật. (1 lễ)

❁ Nhất tâm đỉnh lễ, Đông phương Thiện trụ bảo hải thế giới - Pháp Hải Thắng Tuệ Du Hí Thần Thông Như Lai, biến pháp giới chư Phật. (1 lễ)

❁ Nhất tâm đỉnh lễ, Đông phương Tịnh lưu ly thế giới - Tiêu tai Diên thọ, Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, biến pháp giới chư Phật. (1 lễ)

❁ Nhất tâm đỉnh lễ, Nhật Quang Biến Chiếu Bồ Tát, biến pháp giới Bồ Tát. (1 lễ)

❁ Nhất tâm đỉnh lễ, Nguyệt Quang Biến Chiếu Bồ Tát, biến pháp giới Bồ Tát. (1 lễ)

❁ Nhất tâm đỉnh lễ, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát, biến pháp giới Thánh chúng. (1 lễ)

Ngã kim phổ vị tứ ân tam hữu pháp giới chúng sinh, tất nguyện đoạn trừ tam chương, quy mệnh sám hối. (1 lễ)

CHÍ TÂM SÁM HỐI

Ngã tích sở tạo chư ác nghiệp,
Giai do vô thủy tham, sân, si,
Tòng thân, khẩu, ý chi sở sinh,
Nhất thiết ngã kim giai sám hối.
Như thị nhất thiết chư nghiệp chướng,
Tất giai tiêu diệt tận vô dư.
Niệm niệm trí chu ư Pháp giới,
Quảng độ chúng sinh giai bất thoái.

Sám hối phát nguyện dĩ, quy mạng lễ Dược Sư
Lưu Ly Quang Vương Phật, biến nhất thiết Tam
Bảo.

(1 lễ rồi ngồi đọc)

Tịnh khẩu nghiệp chân ngôn: Án! Tu lị, tu lị, ma ha
tu lị, tu tu lị, sa bà ha. (3 lượt)

Tịnh thân nghiệp chân ngôn: Án! Tu đa lị, tu đa lị,
tu ma lị, sa bà ha. (3 lượt)

Tịnh tam nghiệp chân ngôn: Án! Sa phạt, bà phạt
truật đà sa phạt, đạt ma sa phạt, bà phạt truật độ
hám. (3 lượt)

An Thổ địa chân ngôn: Nam mô tam mấn đá một
đà nẫm. Án! Độ rô, độ rô địa vĩ, sa bà ha. (3 lượt)

Phổ cúng dàng chân ngôn: Án! Nga nga nằng,
tam bà phạt phiệt nhật ra học. (3 lượt)

TÁN PHẬT DƯỢC SƯ

Sa bà phi thị cửu cư thành,
Dự hướng Không môn chuyển đại Kinh.
Nhị lục nguyện vương tiêu tội cấu,
Tam thiên hóa Phật giám kiên thành.
Nam Diêm phúc quả ư trung tú,
Tây Trúc liên hoa thử tế hình,
Giải kết tiêu tai tăng diên thọ,
Phúc cơ mệnh vị bảo khang ninh.
Đông phương Giáo chủ,
Thập nhị nguyện vương,
Tứ cửu kim đăng diệu đàn tràng,
Thất thất diễn chân thường,
Đỉnh lễ tán dương,
Tai tiêu thọ diên trường.

Nam mô Dược Sư Hải Hội Phật Bồ Tát Ma Ha
Tát. (3 lượt)

KÊ KHAI KINH

Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp,
Bách thiên vạn ức kiếp nan ngộ.
Ngã kim kiến văn đắc thụ trì,
Nguyện giải Như Lai chân thực nghĩa.
Nam mô Bản sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lượt)

KINH VỀ BẢN NGUYỆN, CÔNG ĐỨC CỦA PHẬT ĐƯỢC SƯ LƯU LY QUANG NHƯ LAI

(1)

Đúng thật như thế, chính tôi được nghe.

Một thời Thế Tôn, du hóa các nước, đến thành Quảng Nghiêm, an trụ dưới gốc, cây Nhạc Âm kia. Chúng Đại Tỳ Kheo, tám nghìn nhóm họp, các Đại Bồ Tát, ba vạn sáu nghìn, quốc vương, đại thần, các bà la môn, cư gia chi sĩ, Thiên long, bát bộ, Người và Phi nhân, vô lượng đại chúng, cung kính nhiều quanh, rồi nghe thuyết pháp.

Thời lúc bấy giờ, Mạn Thù Sư Lợi, Pháp Vương Tử ấy, nương Phật thần lực, từ tòa đứng dậy, vén áo vai phải, gối hữu sát đất, hướng về Thế Tôn, cúi mình chấp tay, bạch với Phật rằng: “Xin đức Thế Tôn, mong Người diễn thuyết, giống như trước đây, danh hiệu chư Phật, cùng bản đại nguyện, công đức thù thắng, để ai nghe được, nghiệp chướng tiêu trừ, và vì lợi lạc, cho chư hữu tình, thời Tượng pháp chuyển”.

Liền đó Thế Tôn, tán dương Mạn Thù, Sư Lợi Đồng tử: “Lành thay, lành thay! Mạn Thù Sư Lợi! Ông bằng đại bi, thỉnh Ta giảng nói, danh hiệu chư Phật, bản nguyện, công đức, vì muốn nhổ sạch, nghiệp chướng nhiều đời, trói buộc hữu tình, và để

mang đến, lợi ích an lạc, cho các chúng sinh, thời Tượng pháp chuyển. Nay hãy nghe kỹ, hết sức tư duy, Ta sẽ vì Ông, mà thuyết nói rõ”.

Mạn Thù Sư Lợi, thưa rằng: “Dạ vâng, mong Thế Tôn giảng, chúng con vui nghe”.

(2)
Đức Phật bảo với, Mạn Thù Sư Lợi: “Phương Đông cách đây, hơn mười ức cõi, hằng hà sa số, quốc độ chư Phật, có một thế giới, tên Tịnh Lưu Ly. Đức Phật cõi ấy, có danh hiệu là, Dược Sư Lưu Ly, Quang Như Lai, Ứng Cúng, Chính Đẳng Giác, Minh Hạnh Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn.

(3)
Này ông Mạn Thù! Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, khi còn tu hành, đạo hạnh Bồ Tát, thì có phát ra, mười hai đại nguyện, khiến chư hữu tình, sở cầu giai đắc.

Nguyện lớn thứ nhất: Con nguyện mai sau, khi đắc Vô Thượng, Chính Đẳng Chính Giác, tự thân con phát, hào quang rực rỡ, chiếu sáng vô lượng, vô số, vô biên, các cõi thế giới, dùng ba mươi hai, tướng đại trượng phu, tám mươi tùy hình, để trang nghiêm thân, khiến cho tất cả, các chúng hữu tình, như con không khác.

Nguyện lớn thứ hai: Con nguyện mai sau, khi đắc Bồ Đề, thân như lưu ly, trong ngoài tinh sạch, không chút nhơ bợn, quang minh quảng đại, công đức vời vợi, thân thiện an trụ, diệm vãng trang nghiêm, hơn cả nhật nguyệt; chúng sinh u mê, đều được khai hiểu, tùy theo ý muốn, thành tựu sự nghiệp.

Nguyện lớn thứ ba: Con nguyện mai sau, khi đắc Bồ Đề, thì con sẽ dùng, vô lượng vô biên, phương tiện, trí tuệ, khiến chư hữu tình, đều được thụ dụng, vô tận vật phẩm, không để chúng sinh, chịu sự thiếu thốn.

Nguyện lớn thứ tư: Con nguyện mai sau, khi đắc Bồ Đề, nếu chư hữu tình, tu theo tà đạo, con sẽ khiến họ, an trụ ở trong, con đường Bồ Đề; *nếu chư hữu tình*, tu hạnh Thanh Văn, hay Độc Giác Thừa, con dùng Đại Thừa, an lập cho họ.

Nguyện lớn thứ năm: Con nguyện mai sau, khi đắc Bồ Đề, nếu có vô lượng, vô biên hữu tình, trong Pháp của con, tu hành Phạm Hạnh, thì con giúp họ, giới chẳng khuyết thiếu, đủ Tam Tụ Giới; và nếu có người, trót hủy phạm giới, nghe danh con rồi, trở lại thanh tịnh, không đọa đường ác.

Nguyện lớn thứ sáu: Con nguyện mai sau, khi đắc Bồ Đề, nếu chư hữu tình, thân thể hạ liệt, các căn chẳng đủ, xấu xí, ngu tối, mù điếc, câm ngọng, què quặt, gù lưng, phong hủi, điên cuồng, mọi loại bệnh khổ, nghe danh con rồi, tất cả đều được, đoạn chính, trí tuệ, các căn trọn đủ, không còn tật khổ.

Nguyện lớn thứ bảy: Con nguyện mai sau, khi đắc Bồ Đề, nếu chư hữu tình, bệnh tật bức thiết, *khổ não hành hạ*, không người cứu giúp, không người nương nhờ, không thầy, không thuốc, không người thân thiết, không chốn nương thân, bản cùng đa khổ, nghe danh con rồi, dù chỉ một lần, bệnh tật tiêu trừ, thân tâm an lạc, gia quyến sum vầy, mọi thứ đầy đủ, cho đến chứng đắc, Vô Thượng Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ tám: Con nguyện mai sau, khi đắc Bồ Đề, nếu có nữ nhân, vì thân phận nữ, phải chịu trăm ác, bức bách khổ não, sinh lòng chán lìa, muốn bỏ nữ thân, nghe danh con rồi, thấy đều được chuyển, thân nữ thành nam, đủ tướng trượng phu, cho đến chứng đắc, Vô Thượng Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ chín: Con nguyện mai sau, khi đắc Bồ Đề, khiến chư hữu tình, vượt qua lưới ma, giải thoát khỏi hết, trói buộc ngoại đạo; nếu chúng hữu tình, bị sa vào rừng, ác kiến vây bọc, con sẽ dẫn

dắt, về nơi chính kiến, khiến cho dần dần, tu hạnh Bồ Tát, mau chứng Vô Thượng, Chính Đẳng Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ mười: Con nguyện mai sau, khi đắc Bồ Đề, nếu chư hữu tình, vướng vào vương pháp, bị trói, khảo đánh, giam cầm lao ngục, hoặc sẽ phải bị, đem ra hành hình, cùng vô lượng thứ, tai nạn lắng nhục, sầu thảm bức bách, thân tâm khổ sở, nếu nghe danh con, nhờ sức uy thần, phúc đức của con, thảy đều giải thoát, tất cả ưu khổ.

Nguyện lớn mười một: Con nguyện mai sau, khi đắc Bồ Đề, nếu chư hữu tình, đói khát khổ sở, vì muốn có ăn, tạo nhiều ác nghiệp, đắc văn danh con, chuyên niệm thụ trì, thì trước tiên con, dùng thức ăn ngon, khiến thân no đủ, sau dùng Pháp vị, giúp họ đạt được, an lạc bền vững.

Nguyện lớn mười hai: Con nguyện mai sau, khi đắc Bồ Đề, nếu chư hữu tình, nghèo không y phục, ngày đêm khổ sở, vì nóng, vì rét, nếu nghe danh con, chuyên niệm thụ trì, thì muốn là được, y phục thượng diệu, cũng được tất cả, đồ báu trang nghiêm, tràng hoa đeo cổ, hương thơm thoa thân, trống nhạc, ca múa, tùy tâm thưởng thức, đều được đầy đủ.

Mạn Thù Sư Lợi! Đó là mười hai, thượng nguyên vi diệu, mà đức Thế Tôn, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, Ứng Chính Đẳng Giác, phát ra khi còn, tu đạo Bồ Tát.

⁽⁴⁾
Lại nữa Mạn Thù! Những lời đại nguyện, mà đức Thế Tôn, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, đã phát khởi ra, khi Ngài còn đương, hành đạo Bồ Tát, cùng với công đức, trang nghiêm cõi nước, của Phật Dược Sư, dù Ta có thuyết, trong suốt một kiếp, hay hơn một kiếp, cũng chẳng thể hết.

Cõi Phật Dược Sư: hoàn toàn thanh tịnh, không có nữ nhân, cũng không đường ác, hay tiếng khổ đau; đất bằng lưu ly, dây vàng tạo lối; cung điện, lầu gác, cửa sổ, màn, lưới, đều bằng thất bảo; giống như thế giới, Tây Phương Cực Lạc; công đức trang nghiêm, tương đồng không khác.

Cõi Phật ấy có, hai Đại Bồ Tát: Vị thứ nhất tên, Nhật Quang Biến Chiếu; vị thứ hai tên, Nguyệt Quang Biến Chiếu. Các ngài đứng đầu, vô lượng vô số, Bồ Tát nơi đó, và cũng là bậc, Nhất Sinh Bổ Xứ, kế vị ngôi Phật, đều có khả năng, gìn giữ hành trì, kho báu chính pháp, của đức Thế Tôn, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai.

Vì thế cho nên, Mạn Thù Sư Lợi! Những ai tín tâm, thiện nam thiện nữ, thì nên phát nguyện, sinh về thế giới, của đức Phật ấy”.

⁽⁵⁾
Lúc ấy Thế Tôn, lại bảo Đồng tử, Mạn Thù Sư Lợi: “Này ông Mạn Thù! Có chư chúng sinh: chẳng biết thiện ác, ôm lòng tham tiếc; chẳng biết bố thí, và những quả báo, của việc bố thí; ngu si vô trí, thiếu khuyết tín căn; lại ham tích chứa, tiền bạc, của quý, muốn giữ lấy mãi; thấy người đến xin, thì tâm chẳng vui; nếu bắt đắc dĩ, phải đưa của ra, thì tiếc rẻ như, cắt thịt trên thân, đau đớn khôn cùng. Lại có vô lượng, hữu tình tham lam, keo kiệt bủn xỉn, chỉ lo tích trữ, của cải cho nhiều; đến ngay thân họ, chẳng dám tiêu dùng; nói chi đến việc, mang cho cha mẹ, vợ con, tôi tớ, hay người đến xin?

Chư hữu tình ấy, khi chết sẽ bị, đọa thành ngạ quỷ, hoặc làm súc sinh. Do nhờ đời trước, sống trong nhân gian, đã từng thoáng nghe, danh hiệu Thế Tôn, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, cho nên ngày nay, đang ở đường ác, nhất thời có thể, nhớ niệm danh hiệu, Dược Sư Như Lai, liền ở niệm đó, bỏ thân nẻo ác, sinh lại làm người, nhớ được tiền kiếp, sợ khổ nơi đó, vậy nên không còn, ưa thích dục lạc, chuộng việc bố thí, khen ngợi

những người, thực hiện bổ thí; những gì họ có, đều không tham tiếc, dần dần có thể, lấy cả đầu, mắt, tay chân, máu thịt, thân thể mà cho, những kẻ đến xin, hưởng chi tài vật.

Lại nữa Mạn Thù! Nếu chư hữu tình, dù đã thụ giới, học theo Như Lai, nhưng phá Thi La; lại tuy có kẻ, chẳng phá Thi La, nhưng phá Quĩ Tắc; lại tuy có kẻ, chẳng phạm Thi La, hay phá Quĩ Tắc, nhưng hủy chính kiến; lại tuy có kẻ, không hủy Chính Kiến, nhưng bỏ Đa Văn, nên không hiểu được, nghĩa lý sâu xa, trong kinh Phật dạy; có kẻ Đa Văn, nhưng Tăng Thượng Mạn, do Tăng Thượng Mạn, che lấp tâm trí, cho mình là đúng, người khác là sai, chê bai Chính pháp, làm bạn với ma. Kẻ ngu như vậy, chẳng những tự mình, hành trì tà kiến, còn làm vô lượng, vô số chúng sinh, rơi vào hiểm nguy. Chư hữu tình ấy, sẽ phải trôi lăn, trong cõi địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ, không có ngày ra.

Nếu chúng sinh ấy, đặc văn danh hiệu, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, không làm việc ác, tu các pháp thiện, thì chẳng phải bị, đọa vào đường dữ. Nếu họ chẳng bỏ, hết được ác hạnh, song vẫn tu thiện, phải đọa nẻo dữ, nhưng nhờ uy lực, bản nguyện Như Lai, khiến cho người ấy, tạm nghe

danh hiệu, Dược Sư Như Lai, nên khi mạng chung, tại nơi đường ác, liền được tái sinh, trở lại làm người, có được Chính kiến, tinh tiến tu học, khéo điều phục tâm, an vui trong Pháp, dễ dàng xuất gia, sống đời phạm hạnh, thụ trì học xứ, và không hủy phạm, Chính kiến, Đa văn, hiểu nghĩa thâm sâu, lìa Tăng Thượng Mạn, không báng Chính pháp, chẳng bạn với ma, tuần tự tu tập, các hạnh Bồ Tát, mau chóng viên mãn.

Lại nữa này ông, Mạn Thù Sư Lợi! Nếu chư hữu tình, tham lam keo kiệt, tật đố ganh ghét, khen mình chê người, thì sẽ bị đọa, ba đường khổ ác, vô lượng thiên tuế, chịu khổ cùng tột; chịu cực khổ xong, sinh lại nhân gian, làm thân trâu, ngựa, lạc đà, hay lừa, thường bị đòn roi, đói khát bức bách, lại thường chở nặng, theo đường mà đi; hoặc được thân người, sinh nơi hạ tiện, làm tôi làm tớ, phục dịch nặng nề, luôn chẳng tự tại.

Nếu những người ấy, đã từng thoáng nghe, danh hiệu Thế Tôn, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, do nhân lành ấy, nay tưởng nhớ đến, chí tâm quy y, nhờ thần lực Phật, liền được giải thoát, hết mọi khổ não, các căn thông lợi, trí tuệ, đa văn, luôn cầu thẳng pháp, thường gặp thiện hữu, đoạn

tuyệt ma quyến, phá lưới vô minh, kiệt sông phiền não, giải thoát hết thảy, sinh lão bệnh tử, ưu sầu khổ não.

(8)

Lại nữa này ông, Mạn Thù Sư Lợi! Nếu chư hữu tình, ưa thích gây việc, chia rẽ bất hòa, tranh đấu kiện cáo, gây nhiễu loạn cho, mình và người khác; đem thân, khẩu, ý, tạo tác tăng trưởng, vô số nghiệp ác, lan rộng truyền đi, đau buồn sầu khổ, thường làm những việc, chẳng chút lợi ích, mưu hại lẫn nhau; cầu đảo thần núi, thần rừng, thần cây, thần ở gò mả, giết hại chúng sinh, để lấy máu thịt, cúng tế Dạ-xoa, các loài la-sát, viết tên người oán, làm hình tượng họ, dùng chú thuật ác, để mà nguyên rửa, yểm bùa thành my, nuôi trùng thành cổ, hô quỷ nhập vào, thầy ma đứng dậy, sai đi giết hại, thân mạng chúng sinh.

Chư hữu tình nào, bị những nạn ấy, nếu đắc văn danh, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, thì các ác kia, không thể hại được. Dần dần hết thảy, các bên chuyển hóa, đều khởi từ tâm, muốn làm những việc, lợi ích an lạc, không ý nào hại, hiềm giận tiêu tan, oan khiên dứt sạch, các bên vui vẻ, với gì đã có, tự thấy vui đủ, chẳng xâm hại nhau, mà còn giúp đỡ, làm lợi cho nhau.

(9)

Lại nữa này ông Mạn Thù Sư Lợi! Nếu trong bốn chúng: tỳ-kheo, tỳ-kheo ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, cùng những tịnh tín, thiện nam, thiện nữ, mà thụ trì được, Bát Quan Trai Giới, trong cả năm liên, hoặc trong ba tháng, thụ trì học xứ, với thiện căn ấy, nguyện được sinh về, Cực Lạc phương Tây, thế giới của đức, Phật Vô Lượng Thọ, đều nghe Chính pháp, nhưng chưa xác lập, niềm tin vững chắc.

Song nếu người ấy, nghe - biết danh hiệu, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, thì lúc mạng chung, liền có tám vị, Đại Bồ Tát là: Bồ Tát Văn Thù Sư Lợi, Bồ Tát Quán Thế Âm, Bồ Tát Đắc Đại Thế, Bồ Tát Vô Tận Ý, Bồ Tát Bảo Đàn Hoa, Bồ Tát Dược Vương, Bồ Tát Dược Thượng, Bồ Tát Di-lặc, từ hư không đến, chỉ bảo đường đi, liền đó tự nhiên, người ấy hóa sinh, trong các hoa báu, đầy đủ màu sắc, nơi thế giới kia.

Hoặc nhờ nhân đó, ☸ được sinh lên trời, tuy sinh cõi trời, mà thiện căn cũ, cũng vẫn chưa hết, nên không phải đọa, sinh vào đường ác. Khi hết tuổi thọ, ở nơi cõi trời, sinh lại nhân gian, hoặc làm Luân Vương, thống lĩnh bốn châu, uy đức tự tại, an lập vô lượng, trăm nghìn hữu tình, vững trụ thập thiện; ☸ hoặc được sinh trong, dòng sát đế lý, làm bà la môn, cư sĩ đại gia, giàu có sung túc, kho đụn tràn

đầy, hình tướng đoan chính, quyền thuộc đầy đủ, thông minh trí tuệ, mạnh mẽ uy dũng, như đại lực sĩ.

(10)

Nếu có nữ nhân, đặc văn danh hiệu, đức Phật Thế Tôn, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, chí tâm thụ trì, về sau chẳng còn, phải thụ thân nữ.

(11)

Còn nữa này ông, Mạn Thù Sư Lợi! Khi đức Thế Tôn, Dược Sư Lưu Ly, đặc đạo Bồ Đề, do bản nguyện lực, quán chư hữu tình, thấy các chúng sinh, mắc nhiều bệnh khổ, gầy còm co quắp, khô héo sốt vàng, hay các bệnh khác, *thân thể suy tàn, tâm trí rối loạn*, sức khô lực cạn, hoặc bị trù ếm, trúng phải trùng độc, hoặc bị đoản mạng, hoặc bị chết ngang, vì muốn chúng sinh, bệnh khổ tiêu trừ, mong cầu mãn nguyện, đức Phật Dược Sư, nhập vào Đại Định, gọi là Trừ diệt, tất cả khổ não, của chư chúng sinh. Đã vào Định rồi, từ nơi nhục kế, phóng đại quang minh, trong đại quang minh, thuyết đại thần chú:

Nam mô Bạc - già - phạt - đế, Bê - sai - xã, Lũ - rô, Bê - lưu - ly, Bát - lạc - bà, Hát - ra - xà - già, Đát - tha - yết - đa - gia, A - ra - hát - đế, Tam - miệu - tam - bột - đà - gia.

Đát - diệt - tha: Án! Bê - sai - thệ, bê - sai - thệ, bê - sai - xã, tam - một - yết - đế, sa - bà - ha!

Lúc trong hào quang, thuyết chú này rồi, đại địa chấn động, phóng đại quang minh, tất cả chúng sinh, bệnh khổ dứt trừ, an vui, yên ổn.

Này ông Mạn Thù! ❁ Nếu thấy nam tử, hay nữ nhân nào, thân mang bệnh khổ, thì nên nhất tâm, vì người bệnh ấy, thường giữ bản thân, thanh tịnh sạch sẽ, đối trước thức ăn, thuốc uống, hoặc nước, không có vi trùng, trì tụng chú ấy, trăm linh tám lần, rồi đưa người bệnh, ăn hoặc uống lấy, thì bệnh khổ kia, tất đều tiêu diệt. ❁ Nếu ai mong cầu, chí tâm niệm tụng, bài thần chú ấy, cũng đều được cả, không bệnh sống lâu, đến khi mạng chung, được sinh cõi Phật, địa vị Bất Thoái, cho đến thành Phật.

Mạn Thù Sư Lợi! Vì vậy nếu có, kẻ nam người nữ, đối với Thế Tôn, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, chí tâm trân trọng, cung kính cúng dàng, thì nên tụng trì, bài thần chú ấy, chớ có lãng quên.

(12)

Lại nữa này ông, Mạn Thù Sư Lợi! Nếu có tịnh tín, nam tử nữ nhân, đặc văn danh hiệu, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, Ứng Chính Đẳng Giác, rồi liền trì tụng, ❁ chải răng thơm tho, súc miệng tắm gội, sạch sẽ thanh tịnh, dùng các hương hoa, hương đốt, hương thoa, và các âm nhạc, cúng dàng hình Tượng; ❁ với Kinh điển này, hoặc tự viết

chép, hoặc khuyên, hướng dẫn, người khác viết chép, nhất tâm thụ trì, lắng nghe và hiểu, nghĩa lý chân thật; ❸ với vị Pháp sư, thì cần cúng dàng, hết thảy các món, đủ để nuôi thân, đừng để thiếu thốn; như vậy sẽ được, chư Phật hộ niệm, sở cầu nguyện mãn, cho đến chứng đắc, được quả Bồ Đề”.

(13)

Lúc ấy Đồng tử, Mạn Thù Sư Lợi, bạch đức Phật rằng: “Kính thưa Thế Tôn! Con xin thề rằng, thời Tượng pháp chuyển, sẽ dùng rất nhiều, các pháp phương tiện, giúp các tịnh tín, thiện nam thiện nữ, đắc văn danh hiệu, của đức Thế Tôn, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, đến trong giấc ngủ, cũng nghe biết được, danh hiệu Phật ấy.

Kính thưa Thế Tôn! Nếu ai thụ trì, đọc tụng Kinh này, hoặc vì người khác, diễn thuyết khai thị, hoặc tự mình chép, hoặc bảo người khác, viết chép Kinh này; hoặc là cung kính, tôn trọng Kinh này, dùng các hương hoa, hương phết, hương bột, hương đốt, tràng hoa, vòng ngọc, phan cái, các loại âm nhạc, để mà cúng dàng, dùng vải ngũ sắc, làm túi đựng Kinh, dọn chỗ thanh tịnh, thiết lập tòa cao, làm chỗ đặt Kinh; thì lúc bấy giờ, bốn Đại Thiên Vương, cùng với quyến thuộc, và với vô lượng, trăm nghìn Thiên chúng, đều đến nơi ấy, cúng dàng thủ hộ.

Bạch đức Thế Tôn! Nếu Kinh báu này, lưu hành ở đâu, có người thụ trì, thì nhờ công đức, bản nguyện của đức, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, cùng với việc nghe, danh hiệu của Ngài, thì nên biết rằng, nơi ấy không có, sự việc chết ngang, cũng không có việc, các ác quỷ thần, đoạt lấy tinh khí, hoặc giả có đoạt, thì cũng sẽ được, hoàn lại như cũ, thân tâm an lạc”.

(14)

Đức Phật bảo ngài, Mạn Thù Sư Lợi: Đúng vậy, đúng vậy! Đúng như ông nói, Mạn Thù Sư Lợi! Nếu có tịnh tín, thiện nam thiện nữ, mà muốn cúng dàng, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, ✽ trước hết cần tạo, hình tượng của Ngài, lập tòa thanh tịnh, an vị lên đó; ✽ rải các loại hoa, đốt nhiều loại hương, dùng nhiều tràng phan, trang nghiêm chỗ ấy; ✽ bảy ngày bảy đêm, thụ Bát Quan Trai; ✽ ăn uống thanh tịnh, tắm gội hương thơm, mặc áo sạch mới; ✽ phát tâm thanh tịnh, không khởi cấu trược, sân hận, hại người; đối với tất cả, chúng sinh hữu tình, phải khởi ra tâm, lợi ích an lạc, từ, bi, hỷ, xả, lòng luôn bình đẳng; ✽ trời nhạc ca tán, hữu nhiều Phật tượng; ✽ lại nên nghĩ nhớ, công đức bản nguyện, của đức Thế Tôn, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, ✽ đọc tụng Kinh này, suy xét nghĩa

kinh, diễn thuyết, khai thị, cho những người khác. Như vậy thì chỗ, mong cầu ước muốn, đều được toại nguyện: Cầu thọ, được thọ, cầu giàu được giàu, cầu quan đắc quan, hoặc cầu trai, gái, thầy đều như nguyện.

(15)

Lại như có người, bỗng gặp ác mộng, thấy tướng chẳng lành, hoặc chim quái dị, kéo đến tụ tập, hoặc nơi chỗ ở, trăm việc kỳ quái, bỗng dựng hiện ra. Nếu người ấy đem, các món tốt đẹp, cung kính cúng dàng, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, thì mọi tướng dữ, ác mộng, điềm dữ, thầy đều ẩn mất, không thể làm hại.

Giả sử có người, gặp các tai ương: nước, lửa, đao, độc; đi qua đường hiểm; voi dữ, sư tử, hổ, sói, gấu đen, gấu trắng, rắn độc, rết dữ, bọ cạp, muỗi, mòng vây hãm, gây ra khiếp sợ. Nếu như người ấy, chí tâm trì niệm, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, cung kính cúng dàng, thì liền hết sợ, thầy đều giải thoát. Hoặc khi nước khác, xâm lấn quấy rối, đạo tắc phản loạn: trì niệm cung kính, đức Phật Dược Sư, cũng đều giải thoát.

(16)

Lại nữa Mạn Thù! Nếu có tịnh tín, thiện nam thiện nữ, trọn đời chẳng thờ, vị Trời nào cả, mà chỉ nhất tâm, quy Phật, Pháp, Tăng, thụ trì giới cấm, tại

gia năm giới, sa di mười giới, Bồ Tát bốn trăm, tỳ-kheo hai trăm, năm mươi giới luật, tỳ-kheo ni năm trăm, đối với những giới, đã thụ trì đó, có chỗ hủy phạm, sợ đọa đường ác: nếu chuyên tâm niệm, danh hiệu Thế Tôn, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, cung kính cúng dàng, nhất định chẳng bị, sinh vào đường ác.

(17)

Hoặc có nữ nhân, khi sắp sinh con, chịu đau, cực khổ, mà biết chí tâm, xưng danh lễ tán, cung kính cúng dàng, đức Phật Dược Sư, thì mọi đau khổ, đều diệt trừ hết, đưa con sinh ra, thân thể vẹn toàn, dung mạo đoan chính, ai thấy cũng mừng, lợi căn thông minh, an ổn ít bệnh, không bị phi nhân, cướp đoạt tinh khí.

(18)

Liền đó Thế Tôn, hỏi ngài A Nan: “Nay Ta xưng tán, đức Phật Dược Sư, có những công đức, của các chư Phật, là chỗ thâm sâu, rất khó hiểu thấu, Ông có tin không?”

A Nan thưa rằng: “Đại đức Thế Tôn! Đối với Khế Kinh, mà Như Lai thuyết, con chẳng nghi hoặc. Do đâu nên vậy? Bởi vì tất cả, nghiệp thân, miệng ý, hết thảy Như Lai, đều rất thanh tịnh. Kính thưa Thế Tôn! Mặt trời mặt trăng, có thể rụng xuống, núi chúa Diệu Cao, có thể nghiêng ngả, nhưng lời chư

Phật, tuyệt không hề sai.

Bạch đức Thế Tôn! Có những chúng sinh, tín căn chẳng đủ, nghe chư Phật thuyết, những chỗ sâu xa, lại khởi suy nghĩ: Làm gì chỉ niệm, danh hiệu Thế Tôn, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, mà được công đức, thù thắng dường ấy? Vì chẳng tin đó, lại sinh phỉ báng, nên bị chìm trong, bóng tối dài lâu, mất đại lợi lạc, phải đọa đường ác, lưu chuyển vô cùng”.

Đức Phật liền bảo, với A Nan rằng: “Những hữu tình ấy, nếu nghe danh hiệu, Thế Tôn Dược Sư, chí tâm thụ trì, không khởi nghi hoặc, quyết chẳng có việc, đọa chốn đường ác.

Này A Nan à, đó là giáo lý, pháp tu sâu xa, của các chư Phật, khó tin hiểu được. Nay ông có thể, lĩnh nhận thụ trì, thì nên biết rằng, đó là nhờ vào, uy lực Như Lai. Này A Nan à, tất cả các bậc, Thanh văn, Độc giác, cùng các Bồ Tát, chưa lên Thập địa, đều chẳng thể nào, tin hiểu đúng thật, chỉ trừ Bồ Tát, Nhất Sinh Bồ Xứ. A Nan nên biết, thân người khó được, đối với Tam Bảo, tín kính, tôn trọng, cũng vô cùng khó, nghe được danh hiệu, của đức Thế Tôn, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, với tâm thanh tịnh, cũng khó như vậy!

Này A Nan à! Đức Phật Dược Sư, thực hiện vô lượng, các hạnh Bồ Tát, vô số phương tiện, thiện xảo tinh tế, phát ra vô lượng, đại nguyện rộng lớn. Dù Ta có thuyết, trong suốt một kiếp, hay hơn một kiếp, thì thời gian ấy, sẽ qua rất nhanh, mà các hạnh nguyện, phương tiện thiện xảo, của đức Phật ấy, chẳng thể nói hết”!

(19)

Lúc ấy trong chúng, có Đại Bồ Tát, tên là Cứu Thoát, từ tòa đứng dậy, hở áo vai hữu, gối phải sát đất, cúi mình cung kính, chắp tay bạch rằng: “Đại đức Thế Tôn, thời Tượng pháp chuyển, có chư chúng sinh, bởi nhiều hoạn nạn, mà bị khổ ách, bệnh tật lâu ngày, gầy mòn suy nhược, không ăn uống được, cổ ráo môi khô, thấy toàn tối đen, tướng chết hiện ra. Cha mẹ, quyến thuộc, bạn bè, tri thức, vây quanh than khóc, tuy thân người ấy, vẫn nằm yên đó, mà thấy cảnh giới, sứ giả Diêm Ma, dẫn thần thức mình, đến trước cửa tòa, Diêm Ma Pháp Vương. Hữu tình đều có, vị thần Câu Sinh, ghi chép đầy đủ, tội phúc đã làm, liền trình hết cho, Diêm Ma Pháp Vương. Bấy giờ Vua ấy, tra xét hỏi han, các việc đã làm, tùy theo tội phúc, để mà xử đoán.

Lúc đó bệnh nhân, thân thuộc, tri thức, vì người bệnh ấy, quy y Thế Tôn, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, thỉnh chư chúng Tăng, chuyển đọc Kinh này, thắp đèn bảy tầng, treo phan ngũ sắc, kéo dài tục mạng, ☸ hoặc ở nơi đó, thần thức người kia, mà được trở về, như người trong mộng, tự thấy tỏ rõ; ☸ hoặc qua bảy ngày, hoặc hai một ngày, hoặc ba năm ngày, hoặc bốn chín ngày, thần thức người kia, mới được trở về, như người tỉnh mộng, tự mình nhớ biết, nghiệp, báo lành dữ. Do tự chứng kiến, quả báo của nghiệp, nên dù mạng sống, có bị đe dọa, thì người kia ấy, cũng chẳng dám tạo, thêm ác nghiệp nữa. Vì vậy tịnh tín, thiện nam thiện nữ, đều nên thụ trì, danh hiệu Thế Tôn, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, tùy sức mình mà, cung kính cúng dàng”.

(20)

Lúc ấy A Nan, liền thưa hỏi ngài, Bồ Tát Cứu Thoát: “Bạch Thiện nam tử! Cung kính cúng dàng, Thế Tôn Dược Sư, nên làm thế nào? Đèn, phan nổi mạng, cách thức ra sao?”

Bồ Tát Cứu Thoát, đáp rằng: “Đại Đức! Nếu có bệnh nhân, muốn thoát bệnh khổ, thì vì người ấy, trong bảy ngày đêm, ☸ cần phải thụ trì, Bát Quan Trai Giới; ☸ lại thêm sửa soạn, đồ ăn thức uống, vật

dụng cần thiết, tùy vào khả năng, cúng dàng đầy đủ, chư tỳ-kheo Tăng; ☸ ngày đêm sáu thời, lễ bái hành đạo, cúng dàng Thế Tôn, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai; ☸ đọc tụng Kinh này, bốn mươi chín biến; ☸ cần thắp lên đủ, bốn mươi chín đèn; ☸ tạo bảy hình tượng, đức Như Lai ấy, trước mỗi hình tượng, đặt bảy ngọn đèn, lớn như bánh xe, suốt bốn chín ngày, sáng mãi không dứt; ☸ làm phan bằng lụa, năm màu dài tới, bốn chín gang tay ☸ thực hiện phóng sinh, bốn mươi chín loài; khi đó người bệnh, có thể qua khỏi, tai nạn nguy ách, chẳng bị chết ngang, ác quỷ níu giữ.

(21)

Lại nữa, A Nan! Nếu có vị vua, dòng sát-đế-lợi, thụ lễ Quán đĩnh, gặp phải quốc nạn, khởi lên như là: bệnh dịch trong dân, nước khác xâm bức, phản nghịch trong nước, hiện tượng tinh tú, biến đổi quái lạ, nhật thực nguyệt thực, mưa gió trái mùa, quá mùa không mưa, thì vị vua ấy, khởi tâm từ bi, đối với tất cả, các chư hữu tình, phóng thích tù nhân, theo pháp của Phật, mà cúng dàng đức, Thế Tôn Dược Sư, nhờ thiện căn đó, cùng với nguyện lực, của đức Dược Sư, Quang Vương Như Lai, cõi nước ấy được, an ổn yên vui, mưa thuận gió hòa, lúa thóc được mùa, tất cả hữu tình, không bệnh mừng vui,

trong nước không còn, những thần Dược Xoa, bạo ác quấy rối; hết thầy tướng ác, đều bị mất đi; riêng vị vua ấy, được thêm sống lâu, đẹp đẽ, khỏe mạnh, không bệnh, tự tại, lợi ích tăng thêm.

Này A Nan à! Nếu có hoàng hậu, vương phi, công chúa, thái tử, đại thần, cung phi thị nữ, các quan hay dân, bệnh tật khổ sở, chịu các ách nạn, thì cũng nên làm, thần phan năm màu, thắp đèn liên tục, phóng sinh các loại, rải hoa nhiều màu, xông đốt danh hương, bệnh tật liền tiêu, thoát khỏi nạn ách”.

(22)

Bấy giờ A Nan, hỏi ngài Cứu Thoát: “Bạch Thiện nam tử, mạng căn đã hết, sao được tăng thêm?”

Ngài Cứu Thoát nói: “Đại Đức chẳng nghe, Như Lai nói đến, chín cái chết ngang (*chưa hết thọ mạng, mà chết hay sao*)? Vậy nên mới khuyên, làm phan đốt đèn, kéo dài mạng sống, tu việc phúc đức, nhờ tu phúc ấy, sống hết thọ mạng, không phải trải qua, khổ sở hoạn nạn”.

A Nan liền hỏi: “Chín kiểu chết ngang, là như thế nào?”

Bồ Tát Cứu Thoát, liền trả lời rằng: “Như chư hữu tình, tuy bị bệnh nhẹ, nhưng lại không thầy, hay

không có thuốc, không người chăm sóc, hoặc tuy gặp thầy, nhưng cho nhầm thuốc, thật chẳng đáng chết, mà lại phải chết, oan uổng đáng thương. Hoặc hữu tình ấy, tin theo tà ma, ngoại đạo thế gian, hạng thầy yêu nghiệt, nói nhảm họa phúc, nên lòng sợ hãi, tâm chẳng được yên, xem bói thấy xấu, giết nhiều chúng sinh, tấu bày thần minh, kêu van vãn lượng, thỉnh cầu ban phúc, mong kéo dài mạng, nhưng rồi rớt cuộc, chẳng thể đạt được. Ngu si mê hoặc, tin theo tà kiến, thành ra chết ngang, đọa vào địa ngục, chẳng lúc nào ra. Đó là chết ngang, thuộc loại thứ nhất.

Hai, do phép vua, tru di giết chết. Ba, do ưa thích, chơi bời sẵn bản, tham dâm ham rượu, phóng túng vô độ, bất ngờ phi nhân, đoạt hết tinh khí. Bốn, bị chết thiêu. Năm, bị chết đuối. Sáu, bị ác thú, cắn chết, ăn thịt. Bảy, ngã chết từ, núi cao hiểm trở. Tám, bị độc dược, trù yểm, chú thuật, thầy ma đứng dậy, hóa quỷ sát hại. Chín, bị khốn khổ, vì đói vì khát, không được ăn uống, không ăn uống được, do đó mà chết. Đó là chín kiểu, chết ngang oan uổng, Như Lai lược nói. Lại còn vô số, kiểu chết ngang khác, khó nói hết được.

Lại còn đây nữa, này ông A Nan! Diêm Ma Vương kia, chủ lĩnh ghi chép, tên tuổi thế gian. Nếu như hữu tình, bất hiếu, ngũ nghịch, phá nhục Tam Bảo, hoại phép vua tôi, hủy các tín giới, Diêm Ma Pháp Vương, tùy tội nặng nhẹ, mà khảo mà phạt. Vì vậy tôi khuyên, các chư hữu tình, thấp đèn, tạo phan, phóng sinh, tu phúc, để thoát khổ ách, chẳng gặp tai ương.”

(24)

Lúc ấy trong chúng, có mười hai vị, đại tướng Dục Xoa, ngồi trong Pháp hội. Đó là: Đại tướng Cung-tỳ-la, Đại tướng Phạt-chiết-la, Đại tướng Mê-xí-la, Đại tướng An-đề-la, Đại tướng Át-nễ-la, Đại tướng San-đề-la, Đại tướng Nhân-đạt-la, Đại tướng Ba-di-la, Đại tướng Ma-hổ-la, Đại tướng Chân-đạt-la, Đại tướng Chiêu-đỗ-la, Đại tướng Tỳ-yết-la.

Mười hai đại tướng, Dục Xoa nói trên, mỗi vị đều có, bảy ngàn Dục Xoa, là các quyền thuộc, đồng thanh cất tiếng, bạch với Phật rằng: “Kính thưa Thế Tôn! Chúng con nay nhờ, uy lực của Phật, nên đắc văn danh, Dục Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, chẳng còn sợ đọa, vào các nẻo ác. Chúng con bảo nhau, đồng lòng quy y, Phật, Pháp và Tăng, cho đến trọn đời; thề vì tất cả, chúng sinh hữu tình, làm việc nghĩa lợi, nhiều ích, an lạc. Dù là thôn

quê, thành thị, làng nước, đồng vắng, rừng sâu, bất cứ nơi đâu, lưu bố Kinh này, hoặc có những người, thụ trì danh hiệu, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, cung kính cúng dàng, chúng con và các, quyến thuộc của mình, sẽ theo hộ vệ, cho những người ấy, khiến cho thoát khỏi, tất cả khổ nạn; có mong cầu gì, đều được thỏa mãn; hoặc có tật ách, cầu được độ thoát, cũng cần đọc tụng, bộ Kinh này đây, dùng lụa năm màu, mà kết danh hiệu, của chúng con vào, sau khi như nguyện, mới mở gỡ ra.”

Bấy giờ Thế Tôn, khen các đại tướng, Dược Xoa ấy rằng: “Lành thay, lành thay! Đại tướng Dược xoa, các ông nghĩ tưởng, báo đáp ân đức, của đức Thế Tôn, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai, thì thường nên làm, lợi ích an lạc, tất cả hữu tình.”

(25)

Lúc ấy A Nan, bạch với Phật rằng: “Kính thưa Thế Tôn! Pháp môn này có, tên gọi là gì? Chúng con phụng trì, như thế nào ạ?”

Phật bảo A Nan: “Pháp môn này tên: Kinh thuyết giảng về, bản nguyện, công đức, của đức Thế Tôn, Dược Sư Lưu Ly, Quang Vương Như Lai. Cũng có tên là: Kinh thuyết giảng về, thần chú kết nguyện, mười hai thần tướng, làm lợi ích cho, các chúng hữu tình. Lại cũng tên là: Trừ Diệt Hết Thảy

Nghiệp Chương. Nên phụng trì đúng, theo nghĩa như vậy.”

(26)

Khi đức Thế Tôn, thuyết dạy lời ấy, chư Đại Bồ Tát, và Đại Thanh Văn, quốc vương, đại thần, bà-la-môn, cư sĩ, Thiên, Long, Dược Xoa, Kiên-đặc phước, A-tổ-lạc, Yết-lộ-trà, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô lạc-già, Người và Phi nhân, tất cả đại chúng, nghe đức Phật thuyết, hết sức vui vẻ, tin nhận, thực hành.

**Kinh Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai Bản
Nguyện Công Đức hết.**

Nam Mô Dược Sư Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3
lần)



TÁN THÁN PHÁP HỘI DƯỢC SƯ

Dược sư hải hội,
Xí thịnh quang vương.
Bát Đại Bồ Tát giáng cát tường,
Thất Phật trợ tuyên dương,
Nhật Nguyệt hồi quang,
Phúc thọ vĩnh an khang.
Dược Sư Phật, Dược Sư Phật.
Tiêu tai diên thọ Dược Sư Phật.

TÁN NHIỀU ĐÀN

Thập nhị Dược Xoa Đại tướng,
Trợ Phật tuyên hoằng,
Ngũ sắc thể lữ kết kỳ danh,
Tùy nguyện tất viên thành,
Oan nghiệp băng thanh,
Phúc thọ vĩnh khang ninh.

DƯỢC SƯ QUÁN ĐỈNH CHÂN NGÔN

Nam mô Bạc - già - phạt - đế, Bệ - sai - xã, Lữ - rô,
Bệ - lưu - ly, Bát - lạc - bà, Hát - ra - xà - giã, Đát - tha - yết
- đa - gia, A - ra - hát - đế, Tam - miệu - tam - bột - đà - gia.
Đát - diệt - tha: Án! Bệ - sai - thệ, bệ - sai - thệ, bệ -
sai - xã, tam - một - yết - đế, sa - bà - ha!

Namo Bhagavate, Bhaiṣajya-guru, Vaidūrya
Prabhā-rājāya Tathāgatāya Arhat Samyak-
saṃbuddhāya.

Tadyathā: Oṃ! Bhaiṣajye bhaiṣajye
bhaiṣajya-samudgate, svāhā.

(Con xin khấu đầu, quy y đỉnh lễ, Thế Tôn, Dược
Sư, Lưu Ly, Quang Vương, Như Lai, Ứng Cúng,
Chính Đẳng Chính Giác.

Chú thuyết: Án! Ngài hãy dùng thuốc, dùng
thuốc, chữa lành tất cả các bệnh, nguyện được
thành tựu, mong lắm thay)!

Giải kết, giải kết, giải oan kết,
Giải liễu đa sinh oan hòa nghiệp
Tẩy tâm địch lự phát kiên thành
Kim đối Phật tiền cầu giải kết
Dược Sư Phật, Dược Sư Phật.
Tiêu tai diên thọ Dược Sư Phật.
Tùy tâm mãn nguyện Dược Sư Phật.

Nam mô Tiêu tai Diên thọ Dược sư Phật (108 lần)

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Quán Tự Tại Bồ Tát, hành thâm Bát Nhã Ba La Mật Đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá Lợi Tử, sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc; thụ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá Lợi Tử, thị chư pháp không tướng, bất sinh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm; thị cố không trung vô sắc, vô thụ, tưởng, hành, thức; vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới; vô vô minh, diệc vô vô minh tận; nãi chí vô lão tử, diệc vô lão tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệc vô đắc, dĩ vô sở đắc cố.

Bồ Đề tát đỏa y Bát Nhã Ba La Mật Đa cổ, tâm vô quái ngại, vô quái ngại cổ, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu kính Niết Bàn. Tam thế Chư Phật y Bát Nhã Ba La Mật Đa cổ đắc A Nậu Đa La Tam miệu tam Bồ Đề.

Cổ tri Bát Nhã Ba La Mật Đa thị đại thần chú, thị Đại Minh chú, thị Vô Thượng chú, thị Vô Đẳng Đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chân thật bất hư.

Cổ thuyết Bát Nhã Ba La Mật Đa chú, tức thuyết chú viết: “Yết Đế Yết Đế, Ba La Yết Đế, Ba La Tăng Yết Đế, Bồ Đề Tát Bà Ha”.

Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật Đa. (3 lượt)

TỤNG KINH SÁM HỐI HỒI HƯỚNG VĂN

Đệ tử (chúng đẳng), nghiệp lực chướng ma, thần chí thác loạn, sở lịch căn độn, tự nhiên tưởng lai, thoát lược hỗn hào, điên đảo trùng điệp, lâm văn tuần ý, tự ngộ cú sai, quai thanh trước chi chính âm, nệ giải hội chi tà kiến, hoặc sự đoạt kỳ chí, tâm bất tại kinh, tụng niệm khởi cư, đoạn tuyệt cách viết, cửu tụng giải đãi, nhân sự phần sân nghiêm khiết hoặc nghiệp ư cấu trần, tức kính hoặc thành ư độc mạn, thân khẩu phục dụng chi bất tịnh, y quan lễ mạo chi bất cung, cúng bất như

nghi, xử phi kỳ địa, quyền thư nhu loạn, trụy lạc ô thương, chủng chủng bất chuyên bất thành, đại tà đại cụ.

Cung nguyện Chư Phật, Bồ Tát Pháp Giới, Hư Không Giới, nhất thiết Thánh chúng, Hộ pháp thiện thần, thiên long đẳng, từ bi lân mẫn, sám địch tội khiên, tất linh tụng kinh công đức, chu viên tất toại.

Đệ tử chúng đẳng, hồi hướng tâm nguyện, thượng lự dịch nhuận hoặc ngộ, chú giải hoặc phi, truyền thụ sai thù, âm thích suyễn thác, hiệu đối nhưng cải chi thất, thư tả san khắc chi ngoa, kỳ sư kỳ nhân, tất vị sám hối, trượng Phật thần lực, sử tội tiêu trừ, thường chuyển pháp luân, khởi tế hàm thức.

Dĩ thử kinh chú công đức, hồi hướng Hộ pháp, Long Thiên, Tam-giới Nhạc Độc Linh Thông, thủ hộ Già lam Chân tế, kỳ phúc bảo an, bình thiện trang nghiêm, vô thượng Bồ-Đề, phổ nguyện pháp giới chúng sinh, cộng nhập Tỳ Lư tính hải.

HỒI HƯỚNG

Thượng lai đệ tử [●], phúng tụng Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Như Lai bản nguyện công đức Kinh, nguyện dĩ thử công đức, chuyên vì hồi hướng Tây Phương, trang nghiêm Tịnh Độ.

Nguyên vô thủy kiếp lai, nhất thiết oán thân,
Thất tổ cửu huyền, kim sinh đa sinh, Sư Tăng
Phụ Mẫu, quảng cập thập phương pháp giới nhất
thiết chúng sinh, thiện ác tri thức, bát nạn tam
đồ, thảo mộc côn trùng, noãn thai thấp hóa,
hoặc ngộ sát phạm sát, nhất thiết vạn loại,
nguyên giải nhất thiết oan khiên, bằng tiêu nhất
thiết chư tội nghiệp, đồng chứng đại Bồ Đề, đồng
sinh Cực Lạc quốc.

TAM TỰ QUY Y

Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sinh, thể
giải Đại đạo, phát vô thượng tâm. (1 lễ)

Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sinh, thâm
nhập Kinh tạng, trí tuệ như hải. (1 lễ)

Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sinh, thống
lý Đại chúng, nhất thiết vô ngại. (1 lễ)



HOÀ NAM THÁNH CHÚNG

Nguyên dĩ thử công đức,
Phổ cập ư nhất thiết,
Ngã đẳng dĩ chúng sinh,
Giai cộng thành Phật đạo ./.



VĂN ĐÀO BỆNH

(đọc sau khi tụng kinh)

Tín chủ chúng con, tụng kinh niệm Phật, đem công đức này, xin hồi hướng cho, [●].

Nguyện rằng [●], mau chóng hồi phục, an ổn yên lành, bệnh tật tiêu trừ, thân tâm an lạc, hiểu được Phật pháp, cao quý thâm sâu, tin tưởng học theo, lời vàng ý ngọc, của đức Thế Tôn, Thích Ca Mâu Ni, lập tức sinh khởi, tín tâm chân thành, không còn hư vọng, cảm ứng đạo lý, Phật pháp nhiệm màu, chư Phật, Bồ Tát, thương xót bảo hộ.

Nam Mô Đông phương Dược sư thất Phật Như Lai Thế Tôn. (1 lễ)

1. Nam mô Đông phương Quang thắng thế giới - Thiện Danh Xưng Cát Tường Vương Như Lai. (1 lễ)

2. Nam mô Đông phương Diệu bảo thế giới - Bảo Nguyệt Trí Nghiêm Quang Âm Tự Tại Vương Như Lai. (1 lễ)

3. Nam mô Đông phương Viên mãn hương tích thế giới - Kim Sắc Bảo Quang Diệu Hạnh Thành Tựu Như Lai. (1 lễ)

4. Nam mô Đông phương Vô ưu thế giới - Vô Ưu Tối Thắng Cát Tường Như Lai. (1 lễ)

5. Nam mô Đông phương Pháp Tràng thế giới -
Pháp Hải Lô Âm Như Lai. (1 lễ)

6. Nam mô Đông phương Thiện trụ bảo hải thế
giới - Pháp Hải Thắng Tuệ Du hí Thần Thông Như
Lai. (1 lễ)

7. Nam mô Đông phương Tịnh lưu ly thế giới -
Tiêu tai Diên thọ, Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai.
(1 lễ)

Nam mô Bản sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (1 lễ)

Nam mô Tâm Thanh Cứu Khổ Cứu Nạn Linh
Cảm Quán Thế Âm Bồ Tát (1 lễ)

Giải kết, giải kết giải oan kết,
Nghịch chướng bao đời tiêu giải hết,
Rửa sạch lòng trần phát tâm thành kính,
Đối trước Phật đài cầu xin giải kiết,
Dược sư Phật, Dược Sư Phật,
Tiêu tai diên thọ Dược Sư Phật,
Tùy tâm mãn nguyện Dược Sư Phật.

VĂN PHÓNG SINH

CẦU NGUYỆN

Đệ tử con [●], thế danh [●], noi gương đức Phật, một dạ chí thành, học hạnh từ bi, phóng sinh cứu vật, phát tâm mua chuộc mạng (tên các loài động vật) đây để phóng thích.

Cúi mong Tam Bảo, thường trụ mười phương, từ bi quang giáng, chứng minh gia hộ (3 lần).

Ngưỡng nguyện Tam Bảo, xót thương gia hộ, các loài hữu tình, khi hết kiếp này, sinh làm thân người, gặp được Phật pháp, bỏ tham sân si, tu các hạnh lành, sống trong hạnh phúc, một thời đồng chứng, Chính Đẳng Chính Giác. Nam mô Tiêu Nghiệp Chương Bồ Tát.

Ngưỡng mong Tam Bảo, chứng minh, gia hộ, [●], sinh năm [●], ở tại [●], bệnh tật tiêu trừ, mau chóng khỏe mạnh, thọ mạng dài lâu, phiền não dứt sạch, nghiệp chương tiêu tan, mạng vị bình an, thân tâm thường lạc, tất cả chúng sinh, một thời đồng chứng, Chính Đẳng Chính Giác.

Nam mô Tiêu tai Diên thọ Dược Sư Phật tác đại chứng minh (3 lần).

TÁN DƯƠNG CHI

Nước sạch đầu cànht dương; Rưới khắp đại thiên giới; Nước tự tính vốn không, Đầy đủ tám công đức; Lợi lạc cả trời người; Rộng vô cùng pháp giới; Tiêu trừ hết tội chướng, Hóa giải mọi oan khiên; Hầm lửa hóa ao sen.

Nam mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma Ha Tát

(3 lần)

KÊ GIẢI NGHIỆP

Chúng sinh các người nghiệp chướng từ nhiều kiếp; Nên đời nay bị lưới vây, tên bắn, móc câu, thả mồi; May gặp thiện duyên, công đức lớn; Quy y Tam Bảo, tội chướng tiêu tan.

LỜI PHẬT DẠY

Tham ái nhiều, mà trí tuệ ít; Sẽ bị luân hồi trong sáu cõi. Vậy nên biết rằng: Vì kiếp trước u tối, si mê, Không tu chính niệm; Nên nay phải mang lông, mai, vẩy, đội sừng, Phải chịu hình phạt: Nào lặn dưới nước, nào đi trên bộ, nào bay trên không, mỗi loài một khác, hoặc mắc phải lưới câu, hoặc vướng phải lưới, hoặc trúng mũi tên, mạng kẻ lưới dao, hồn bay trong nước sôi lửa bỏng.

May thay gặp được thí chủ; Bỏ tiền chuộc lấy thân người; Từ chỗ vạn tử đắc sinh; Nay các người

lại được đến nơi này; Cúi xin Phật, Thánh Hiền ban cho các người sáng suốt linh thông. Vậy nên hãy nhất tâm quy y Tam Bảo.

QUY Y TAM BẢO

☸ Tất cả chúng sinh dưới nước, trên bờ, trên không (không hành/chúng sinh không có khả năng hành động theo ý muốn của mình): Quy y Phật kính, Quy y Pháp kính, Quy y Tăng kính (3 lần)

☸ Tất cả chúng sinh dưới nước, trên bờ, trên không (không hành/chúng sinh không có khả năng hành động theo ý muốn của mình): Quy y Phật lưỡng túc Tôn, Quy y Pháp ly dục Tôn, Quy y Tăng chúng trung Tôn. (3 lần)

☸ Tất cả chúng sinh dưới nước, trên bờ, trên không (không hành/chúng sinh không có khả năng hành động theo ý muốn của mình): Quy y Phật, không đọa địa ngục, Quy y Pháp bất đọa ngạ quỷ, Quy y Tăng bất đọa súc sinh. (3 lần)

XƯỚNG

Các loài chúng sinh dưới nước, trên bờ, trên không (không hành/chúng sinh không có khả năng hành động theo ý muốn của mình), đã quy y Tam Bảo dĩ kính trọn vẹn rồi, thì nghiệp chướng của các người được tiêu trừ, trí tuệ được mở mang, để các

người phát tâm Bồ đề, cầu nguyện khi trút bỏ cái thân súc sinh này, nhanh chóng được vãng sinh về cõi Cực Lạc, hóa sinh trong hoa sen, nhập vào địa vị bất thoái, nay tôi vì các loài súc sinh này, nhất tâm niệm Phật.

Trời rung chuyển, đất rung chuyển, lưới trời biến thành Phật Ca Sa

SÁM HỐI

Chúng sinh kia lỡ tạo bao ác nghiệp,

Đều do vô trí tham sân si

Từ thân miệng ý phát sinh ra.

Hôm nay thấy đều xin sám hối.

Nam mô Cầu Sám Hối Bồ Tát. (3 lần)

KÊ PHÓNG SINH

Bốn đại thần hộ vệ giúp đỡ cho việc phóng sinh; Chim bay, thú chạy về núi rừng.

Cá bơi, ếch nhảy về sông hồ; Nếu có một con cá không thoát ra được.

Mong thần núi, thần sông hộ vệ giúp đỡ việc phóng sinh.

Án linh cảm hồng phần tra (3 lần)

HỒI HƯỚNG & PHỤC NGUYỆN

Nam Mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật
tác đại chứng minh.

Phóng sinh công đức, hạnh nhiệm mầu

Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu

Cầu nguyện cho [●], sinh năm [●], ở tại [●], có
sức khỏe, bệnh tật tiêu trừ, mau chóng khỏe
mạnh, thọ mạng dài lâu, phiền não dứt sạch,
nghiệp chướng tiêu tan, mạng vị bình an, thân tâm
thường lạc, và tất cả chúng sinh, một thời đồng
chứng Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác.

Nam mô Tiêu tai Diên thọ Dược Sư Phật tác
đại chứng minh (3 lần).



NAM MÔ HỘ PHÁP VI ĐÀ TÒN THIÊN BỒ TÁT

ĐÔI ĐIỀU LƯU TÂM

- Kinh sách Phật phải để nơi trang trọng, không được để tạp loạn với sách thế tục, chẳng được để nơi bàn ghế phòng khách hay đầu giường ngủ.
- Phàm Kinh Phật, ai xem cũng phải tôn trọng, không được làm như kẻ đòi đọc sách, trợn chẳng có chút nào cung kính.
- Cư sĩ, Phật tử khi xem, đọc Kinh Phật, trước hết phải rửa tay, súc miệng sạch sẽ. Khi đọc Kinh, nên đốt hương, phải ngồi ngay ngắn, cung kính như Phật, Tổ, Thánh Hiền hiện ra trước mặt mới có thể có được lợi ích chân thật.